

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 2 – ĐỀ 1**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)****BỤI QUÝ**

(K.G. Paustovsky)

(1) [...] “Gỗ kiến” là biệt hiệu mà hàng xóm láng giềng đặt cho Samet, ta phải hình dung anh là một người gầy gò, mũi nhọn và dưới vành mõm bao giờ cũng lủng lẳng một mó tóc giống như mào chim.

Trước kia, Samet là lính trong quân đội của “Tiểu Napôlêông” trong thời gian chiến tranh ở Mêhicô. Anh bị sốt rét nặng ở Vera-Krux, liền được gửi về nước. Viên chỉ huy trung đoàn nhân dịp bèn nhờ Samet đưa đứa con gái lên tám của ông tên là Xuyzan về Pháp. Viên chỉ huy góa vợ, vì thế đi đầu ông cũng phải đèo bòng con gái theo. Nhưng lần này ông quyết định tạm xa con và gửi nó về cho người chị ở Ruăng, bởi ở đây thiếu gì những nguy hiểm bất ngờ.

Trên đường về, con bé suốt ngày im lặng. Thậm chí nhìn những con cá bay vọt lên khỏi mặt nước, bóng nhãy, nó cũng chẳng mỉm cười. Samet hết sức chăm sóc Xuyzan [...] Càng ngày anh càng hay bắt gặp cái nhìn băn khoăn của con bé. Cuối cùng anh đánh liều kể cho nó nghe về cuộc đời mình, anh ngạc nhiên thấy con bé nghe một cách háo hức và thậm chí còn bắt anh kể đi kể lại, đòi biết thêm những tình tiết mới... Anh kể về một bông hồng bằng vàng... bông hồng sáng lấp lánh như thế nào, mặc dù bên ngoài cửa sổ không có nắng và con bão buồn thảm đang gầm gào ngoài eo biển: Bà lão trong thôn có một bông hồng vàng, mọi người đều ngạc nhiên thấy bà lão dân chài không chịu bán vật quý của mình đi. Bán nó đi bà có thể thu được cả đồng tiền. Chỉ một mình mẹ Samet biết rằng bán bông hồng ấy đi là có tội, bởi vì đó là quà chúc phúc của người

tình bà lão tặng bà, khi bà còn là một cô gái tươi hơn hồn làm ở nhà máy đóng hộp cá xác định ở tỉnh Ôđécnơ.

Trên thế gian này hiếm ai có được những bông hồng vàng, - mẹ Samet nói.

- Nhà nào có nó, nhà ấy sẽ được hạnh phúc. Mà không riêng gì họ, ai đụng tới bông hồng đó, người ấy cũng sẽ được hạnh phúc. Thằng bé Samet sút ruột đợi mãi ngày bà lão dân chài được hưởng hạnh phúc. Nhưng đến cả bóng dáng của hạnh phúc cũng chẳng thấy đâu. Thế rồi Samet bỏ làng ra đi, không đợi được đến ngày cuộc đời bà lão thay đổi. Mãi một năm sau, một người quen ở Lơ Havro mới kể cho anh nghe rằng con trai bà lão bất thành lình từ Pari trở về, anh chàng họa sĩ đó râu xồm, vui nhộn và có tính khí kỳ quặc. Từ ngày ấy người ta không còn nhận ra túp lều kia nữa. Nó trở nên ồn ào và dư dật. Người ta kháo nhau rằng bọn họa sĩ vẽ lăng nhăng cũng kiếm được ói tiền.

Một hôm, ngồi trên boong tàu, Samet đang dùng chiếc lược sắt của mình chải mớ tóc rối tung trước gió cho Xuyzan thì con bé hỏi anh:

- Anh Giangi ơi, rồi cũng có người cho em một bông hồng vàng chứ?
- Rất có thể, - Samet trả lời. - Rồi cũng sẽ có một thằng nào đó cho em, Xuyzan à! [...]

Trước đó Samet đã nghe nhiều chuyện bịa đặt của lính tráng, nhưng riêng anh, anh chưa từng bịa chuyện bao giờ. Không phải anh không biết tưởng tượng, chẳng qua anh chưa bao giờ thấy cần phải làm như vậy. Còn giờ đây anh coi việc làm vui cho Xuyzan là một bốn phận thiêng liêng.

Samet đưa Xuyzan đến Ruăng và trao tận tay cho bác gái nó. Bà ta đeo hạt cườm đen khắp mình trông như một con rắn ở rạp xiếc. Con bé vừa trông thấy bà bác đã vội bám chặt lấy Samet và nép vào cái áo ca pôt bạc phép của anh.

- Không sao! - Samet thì thầm và khẽ đẩy vào vai Xuyzan. - Bọn lính tron bạn anh cũng chẳng được lựa chọn cho mình các ông đại đội trưởng đâu. Chịu khó vậy, cô lính à!

(2) Samet bỏ đi. Trong túi dết Samet còn giữ lại kỷ niệm của Xuyzan: một cái diu đến thế, như thế nó được cất giữ trong một giàn hoa tím. Năm tháng qua đi

nơ buộc tóc đã nhau nát màu xanh. Có trời mới biết vì sao cái băng đó lại thơm trong cảnh thiêu thốn đơn điệu. Samet ném trai hết nghè cực nhọc này đến nghè khốn khổ khác và cuối cùng anh trở thành người hót rác thành Pari...

Ngày lại ngày quyện lấy nhau trong một màu vàng đục. Nhưng đôi khi trong cái màu vàng đục ấy, Samet lại thấy dây lén trong lòng mình một áng mây hồng Đó là bộ áo dài cũ của Xuyzan. Từ tấm áo ấy phảng phất hương xuân tươi mát như thể người ta cũng cát nó trong giàn hoa tím.

Xuyzan giờ ở đâu? Em sống ra sao?... Đã nhiều lần Samet định đi Ruăng thăm Xuyzan. Anh hiểu rằng mình đã bỏ lỡ thời gian và chắc chắn Xuyzan đã quen anh rồi. Anh tự mắng mình là đồ bị thịt, khi nhớ đến cuộc chia tay với Xuyzan. Đáng lẽ phải hôn cô bé thì anh lại ấn vào lưng nó, đẩy nó tới chỗ con quạ già nọ và bảo “Chịu khó vậy, Xuzi, cô lính a!”[...]

(3) Một hôm, cũng vào một buổi bình minh mờ mịt hơi sương như thế, Samet đi trên cầu Phé Bình bắc ngang sông Xen và gặp một thiêu phụ mặc áo dài màu tím nhạt, đính đăng ten đen. Thiêu phụ đứng trên thành cầu và nhìn xuống dòng sông.

Samet dừng lại, cất bỏ chiếc mũ bụi bặm và nói:

Thưa tiểu thư, nước sống Xen lúc này lạnh lắm. Tiểu thư để tôi đưa về nhà thì hơn

- Giờ đây tôi cũng chẳng có nhà. Thiêu phụ trả lời rất nhanh và quay về phía Samet.

Samet để rơi chiếc mũ.

- Xuzi! – Anh kêu lên bằng một giọng tuyệt vọng và sung sướng đến cực độ

- Cô lính Xuzi! Cô bé của anh! Thέ là cuối cùng anh cũng đã gặp em. Chắc là em quên anh rồi. Anh là Giǎng Ecnet Samet đây, cái anh binh nhì ở Trung đoàn Thuộc địa số Hai Mươi Bảy đã đưa em về cho mụ bác gái tóm lợm ở Ruăng đây.

Em bây giờ xinh quá đi thôi! Tóc em chải mới khéo nữa chứ! Còn anh, cái thẳng lính quèn này thì chẳng biết xoay xở với mái tóc em thế nào.

- Giăng! - Thiếu phụ kêu lên, đầm bồ tới ôm lấy cổ anh và khóc, - Giăng, anh vẫn tốt như xưa. Em còn nhớ hết mà!

- Ô, rõ vớ vẩn! – Samet lầu bầu trong miệng. – Lòng tốt của anh thì lợi lộc gì cho ai. Có chuyện gì đã xảy ra với em vậy, em gái bé nhỏ của anh?

Samet kéo Xuyzan lại gần mình và làm cái việc anh không dám làm trước kia ở Ruăng: Vuốt ve và hôn lên mái tóc óng ả của nàng. Rồi anh vội lánh ra, sợ Xuyzan ngửi thấy mùi chuột cống trên áo ngoài của anh. Nhưng Xuyzan lại càng nép chặt vào vai anh hơn

- Có chuyện gì vậy, em bé nhỏ của anh? – Samet bối rối nhắc lại.

Xuyzan không trả lời. Nàng không nén được tiếng nức nở. Samet hiểu rằng lúc này chưa nên hỏi nàng chuyện gì hết.

- Anh có một cái hang chỗ tường thành. – Samet vội vã nói. – Hơi xa đây một chút. Tất nhiên ở nhà chẳng có gì hết, nhẵn như chùi. Nhưng được cái có thể hâm nước cho nóng và nằm ngủ trên giường. Ở đó em có thể tăm táp và nghỉ ngơi. Và nói chung em muốn ở bao lâu tùy thích.

Xuyzan ở nhà Samet năm ngày. Năm ngày ấy, một mặt trời kỳ lạ cát lênh trên thành Pari. Hết thảy mọi ngôi nhà, kể cả những nhà cũ kỹ nhất, ám khói, tất cả những khu vườn, thậm chí cả cái hang của Samet nữa đều rực rỡ trong những tia sáng của vùng thái dương ấy, như là những báu vật.

Ai chưa từng được xúc động với hơi thở nhẹ nhè của thiếu nữ trong giấc ngủ, người đó chưa thể hiểu thế nào là dịu dàng. Mỗi nàng tươi hơn cả những cánh hoa ẩm ướt và đôi hàng mi nàng lắp lánh những giọt lệ đêm.

Phải, những gì đã xảy ra với Xuyzan quả đúng như Samet dự đoán. Người tình của nàng - một diễn viên trẻ - đã phụ nàng. Nhưng năm ngày Xuyzan sống bên Samet đã đủ để cặp tình nhân làm lành với nhau[...].

Khi đôi bạn trẻ lên đường, Xuyzan vội vã nhảy lên xe, nàng quên cả từ biệt Samet. Liền đó nàng sực nhớ ra, đỏ mặt và ngượng ngùng đưa tay cho anh. Em đã chọn lấy cuộc sống theo ý em, anh chỉ còn biết chúc em hạnh phúc.

- Cuối cùng Samet mới nói.

- Em chưa biết rồi sẽ ra sao? – Xuyzan trả lời và mắt nàng ngẩn lê.
- Em băn khoăn như vậy thực là vô ích, em bé nhỏ của anh ạ! – Anh chàng diễn viên trẻ dài giọng và nhắc lại. – Em bé xinh đẹp của anh.
- Giá có ai đó tặng cho em một bông hồng vàng! – Xuyzan thở dài. – Cái đó chắc chắn sẽ mang lại cho em hạnh phúc. Em vẫn nhớ câu chuyện anh kể trên tàu, anh Giăng ạ!
- Biết đâu đây! – Samet trả lời. – Nhưng dù sao thì người sẽ mang bông hồng vàng đến cho em cũng chẳng phải là cái anh chàng quý phái này đâu.

(4) Sau lần gặp Suzanne, anh thôi không đồ bụi quét ở những hiệu kim hoàn đi nữa. Anh giấu giếm bỏ chúng vào một cái túi rồi vác về lều. Xóm giềng cho rằng anh chàng quét rác nọ đã “lần thẩn”. Hiếm ai biết rằng trong số bụi anh mang về có chứa một ít bột vàng, bởi vì những người thợ bạc khi làm việc thẻ nào cũng để rơi rớt một chút xíu thứ kim loại quý đó. Samet quyết định sàng sẩy lấy vàng để đúc một thoi nhỏ. Anh sẽ dùng thoi vàng ấy để đánh bông hồng sẽ mang lại hạnh phúc cho Suzanne. Mà rất có thể, như mẹ anh đã nói, nó còn mang lại hạnh phúc cho nhiều người khác nữa. Biết đâu đây! Anh quyết không gặp lại Suzanne nữa, chừng nào bông hồng chưa xong

[...] Samet làm một cái quạt gió nhỏ và đêm đêm, ở sân nhà, anh quạt bụi thu lượm được ở các cửa hiệu kim hoàn. Anh hồi hộp mãi cho đến lúc trông thấy mờ mờ một lớp mạt vàng lấp lánh trên ngăn gỗ. Đến lúc có đủ mạt để đánh được một thoi vàng thì đã mất nhiều thời gian lắm. Nhưng Samet chưa đưa cho thợ bạc đánh bông hồng vội. Không phải Samet thiếu tiền thuê thợ: bát cứ ông thợ bạc nào cũng sẵn sàng đánh bông hồng ấy để lấy tiền công bằng một phân ba thoi vàng, và như thế họ cũng đã hài lòng lắm. Nguyên do là ở chỗ khác. Mỗi ngày qua, giờ gặp gỡ với Suzanne càng gần lại. Nhưng không biết từ lúc nào, Samet bắt đầu sợ cái giờ ấy. Tất cả tình cảm trìu mến từ lâu được giữ kín trong lòng [...]

Cuối cùng, khi đã đánh xong bông hồng, Samet mới biết Suzanne đã rời Paris đi sang Hoa Kỳ từ một năm trước và, người ta nói, nàng đi hẳn, không trở lại nữa. Không ai có thể cho Samet biết địa chỉ của nàng. Thoạt đầu, Samet thấy nhẹ hẳn người. Nhưng rồi không hiểu vì sao, tất cả nỗi chờ mong cuộc gặp gỡ đậm ám và thanh thản với Suzanne đã biến thành một mảnh sắt rỉ. Mảnh sắt nhọn ấy mắc trong lòng ngực anh, ngay bên tim, và Samet cầu Trời cho nó mau mau đâm thẳng vào trái tim ôm yếu đi, cho nó vĩnh viễn ngừng đập.

Samet bỏ việc quét dọn các xưởng. Anh nằm bếp trong túp lều của anh mấy ngày liền, quay mặt vào tường... Chỉ có một người chăm sóc Samet. Đó là ông thợ bạc đứng tuổi đã đánh từ thoi vàng ra một bông hồng rất mực tinh xảo.

Cùng trên một cành, ngay bên cạnh bông hoa, ông ta đánh thêm một nụ hồng bé và nhọn...

Thực thế, Samet lặng lẽ qua đời... Ông thợ bạc, ông ta nâng đầu anh thợ quét rác lên, lật cái gối xám bẩn và lôi ra bông hồng vàng bọc trong một cái nơ nhầu nát màu xanh... Lúc đó vào cuối thu. Màn đêm rung động vì gió và vì những đốm lửa nhấp nháy. Ông thợ bạc nhớ đến nét đổi thay trên mặt Samet sau khi anh chết. Bộ mặt anh trở nên nghiêm nghị và trầm tĩnh. Ông ta thấy niềm cay đắng hiện trên mặt anh còn tuyệt đẹp nữa là khác. “Cuộc sống không cho người ta cái gì thì cái chết cho người ta cái ấy”.

(5) Ít lâu sau ông ta đem bông hồng vàng nọ bán cho một nhà văn già ăn vận lôi thôi lốm thốc, và theo ông thợ bạc nhận xét, thì nhà văn này cũng chẳng giàu có gì cho lắm để có thể bỏ tiền ra mua một vật đắt đến như thế. Hắn câu chuyện về bông hồng vàng do ông thợ bạc kể lại cho nhà văn đã đóng vai trò quyết định trong việc mua bán nọ.

Chúng ta phải mang ơn nhà văn già, nhờ những ghi chép của ông mà sau này mới có người biết được câu chuyện cay đắng trong đời người cựu binh trung đoàn thuộc địa thứ Hai Mươi Bảy là Jean Samet.

Trong những ghi chép của ông, nhà văn viết:

“Mỗi phút, mỗi lời tình cờ được nói ra và mỗi cái nhìn vô tình ta bắt gặp, mỗi ý nghĩ sâu sắc hoặc bông đùa, mỗi rung động thầm lặng của con tim, thậm chí một bông tiêu huyền xốp đang bay lượn, hay lửa sao trong một vũng nước đêm - tất cả những cái đó đều là những hạt rất nhỏ của bụi vàng. Chúng ta, những nhà văn, chúng ta bòn đai chúng trong hàng chục năm, hàng triệu những hạt cát đó, thu góp chúng lại cho mình, một cách thầm lặng mà chính mình cũng không nhận thấy, biến chúng thành một hợp kim và rồi từ hợp kim ấy ta đánh “bông hồng vàng” của ta - truyện, tiểu thuyết hay là thơ”.

Bông hồng vàng của Samet!

Đối với tôi, nó phần nào là hình tượng tương lai của hoạt động sáng tạo của chúng ta. Thật là lạ, chẳng có ai chịu khó nghiên ngẫm xem từ những hạt bụi quý áy đã khởi sinh nguồn văn học sống động như thế nào.

Nhưng cũng giống như bông hồng vàng của người thợ quét rác kia được tạo ra vì hạnh phúc của Suzanne, sáng tác của chúng ta được tạo ra là để cho cái đẹp của đất đai, cho lời kêu gọi đấu tranh vì hạnh phúc, cho niềm vui và tự do, cho cái cao rộng của tâm hồn người, cho sức mạnh của trí tuệ sẽ chiến thắng bóng tối, để chúng vĩnh viễn rực rỡ như một mặt trời không bao giờ tắt”.

(KG Paustovsky, Bông Hồng Vàng Và Bình Minh Mưa. NXB Văn học 2009.)

Konstantin Georgiyevich Paustovsky (1892- 1968) là một nhà văn Liên Xô nổi tiếng với thể loại truyện ngắn. Ông được đề cử Giải Nobel Văn học năm 1965.

Trả lời câu hỏi:

Câu 1: Cảm hứng chủ đạo của văn bản Bụi quý là gì?

.....
.....
.....

Câu 2: Văn bản Bụi quý sử dụng chủ yếu những điểm nhìn trần thuật nào?

Câu 3: Nhận xét nghệ thuật kể chuyện, tác dụng của chúng trong đoạn văn sau:
Anh hồi hộp mãi cho đến lúc trông thấy mờ mờ một lớp mạt vàng lấp lánh trên
ngăn gỗ. Đến lúc có đủ mạt để đánh được một thoi vàng thì đã mất nhiều thời
gian lắm

Câu 4: Theo em, đoạn nào trong văn bản đọc toát lên “phong cách lãng mạn
cao thượng với bút pháp phóng khoáng và tuôn tràn đầy lòng cảm thương, trân
trọng những khát vọng cháy bỏng về hạnh phúc con người” của Paustovsky?
Hãy phân tích đôi nét về nghệ thuật của đoạn ấy.

Câu 5: Paustovsky nói về điều gì, về ai? Ông muốn gửi gắm điều gì tới người
đọc trong đoạn cuối của văn bản?

II. Viết (4đ)

Câu 1: Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi a,b (1đ):

Sứ mệnh duy nhất của nhà văn, không gì khác đó là hướng đến những giá trị nhân văn. Thoạt nhìn đây là một mệnh đề cũ kỹ. Điểm khác biệt là ở chỗ các nhà văn trước Nguyễn Huy Thiệp nói đến nó với sự hân hoan, với niềm tin về nhân văn như là một hằng số của tồn tại người - những hạt ngọc ẩn giấu trong cuộc đời mà nhà văn là kẻ kiếm tìm. Một cuộc kiếm tìm mà dù nhọc lòng đến đâu, lầm lạc đến đâu thì rồi cũng sẽ được đền đáp một cách xứng đáng. Nguyễn Huy Thiệp nói về sứ mệnh này một cách cảng thẳng, bi phẫn: “Điều khôn nạn, trớ trêu và cũng là điểm yếu của một nhà văn là dù hiểu đời, lịch lãm đến đâu cuối cùng anh ta vẫn phải hành xử và biết trình bày tư tưởng nhân đạo một cách nghệ thuật. Giá trị nhân đạo là lý do duy nhất để cho văn học tồn tại”.

(Trần Văn Toàn - [HTTPS://BOM.SO/1MLKI0](https://BOM.SO/1MLKI0))

a. Đoạn văn bản viết về vấn đề gì?

.....
.....
.....

b. Những vấn đề đoạn ngũ liệu đề cập tới có thể hiện ở văn bản đọc Bụi quý không? Thể hiện như thế nào?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2: Viết bài luận: Hãy bàn luận về một giá trị mà em cho là đặc sắc của truyện Bụi quý (Paustovsky) (3đ)

.....
.....
.....

